

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Tiên N, sinh năm 1985;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà A, đường số B, khu phố D, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Anh Phạm Đức N1, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Tiên N và anh Phạm Đức N1.

*Giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 01 do UBND xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình cấp ngày 08/02/2011 không còn giá trị.*

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

Chị Nguyễn Tiên N và anh Phạm Đức N1 có 01 con chung là Phạm Thị Hải A, sinh ngày 24/3/2012. Ly hôn, chị Nguyễn Tiên N và anh Phạm Đức N1 thống nhất thoả thuận: Chị Nguyễn Tiên N trực tiếp nuôi dạy con Phạm Thị Hải A, anh Phạm Đức N1 không phải cấp dưỡng cho con.

Anh Phạm Đức N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

2.2. Về chia tài sản:

Không đặt ra giải quyết.

2.3. Về án phí:

Chị Nguyễn Tiên N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001292 ngày 04 tháng 6 năm 2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành án phí, trả lại chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH:  
UBND xã An Vũ, huyện Quỳnh  
Phụ, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh**